

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HS-ST

Ngày 28/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Lợi, bà Đậu Thị Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Duẩn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Quang V, Sinh ngày: 18/01/1981 tại: xã Quảng Th, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Tổ Dân Phố Minh L, phường Quảng Th, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Mai Xuân V (đã chết) và bà Nguyễn Thị X; Có vợ Phan Thị Tố T, có hai con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 27/7/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Hoàng Ngọc Th; sinh năm 1960; trú tại : thôn 2, xã Quảng L, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/3/2018, Mai Quang V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73A-023.97, đi từ Bệnh viện Đa khoa Khu vực Bắc Quảng B theo hướng Đông – Tây trên tuyến Quốc lộ 12A. Khi đến địa phận thôn 2, xã Quảng L, huyện Quảng Trạch thì phát hiện thấy phía trước cách khoảng 10m có bà Trần Thị M đang dắt bộ xe đạp đi dọc mép đường đất bên trái đường theo hướng Đông – Tây, V tiếp tục điều khiển xe lưu thông trên làn đường phía bên phải mà không giảm tốc độ đến mức an toàn. Khi thấy bà M dắt bộ xe đạp qua đường theo hướng Nam – Bắc (hơi chệch theo hướng Tây Bắc), do khoảng cách quá gần nên V chỉ kịp đạp phanh gấp và đánh lái sang phải để né tránh nhưng không kịp, dẫn đến phần đầu xe phía trước bên trái của xe ô tô đâm va vào phần mặt ngoài bên phải lớp xe phía trước, đè chần bùn phía trước, mặt ngoài bên phải giỏ xe, đầu mút tay cầm cao su, đầu mút tay phanh và mặt yên xe bên phải của xe đạp do bà M điều khiển, làm phần đầu của bà M va đập vào kính chắn gió bên trái của xe ô tô và ngã văng xuống đường. Hậu quả: bà Trần Thị M tử vong tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là mặt đường Quốc lộ 12A được rải thảm nhựa bằng phẳng, đường rộng tổng thể 7,0 mét, được chia thành 02 làn đường xe chạy ngược chiều nhau, ngăn cách bởi vạch sơn nét đứt quãng màu trắng; làn đường xe chạy hướng Đông – Tây rộng 3,3 mét, có lề đất cỏ bên phải rộng 1, 5 mét; làn đường xe chạy hướng Tây – Đông rộng 3,7 mét và có lề đất cỏ bên phải rộng 3,6 mét. Điểm đâm va tương ứng trên mặt đường giữa xe ô tô biển kiểm soát 73A-02397 với xe đạp là ngay tại vị trí điểm đầu mảng cà trượt của xe đạp để lại trên mặt đường nhựa, có kích thước 3,15 mét x 0,3 mét theo hướng Đông – Tây, có điểm đầu mảng cà trượt cách mép đường bên phải 3,55 mét, điểm cuối ngay tại vị trí trục bánh sau của xe đạp và cách mép đường bên phải làn chuẩn là 04 mét. Phía trước dấu vết cà trượt là vết chà phanh của xe ô tô biển kiểm soát 73A-023.97 xác định lớp bên phải, vết chà phanh dài 6,7 mét, rộng 0,1 mét, có tâm điểm đầu cách mép đường bên phải làm chuẩn là 2,0 mét, tâm điểm cuối cách mép đường bên phải làm chuẩn là 0,65 mét.

Kết quả khám nghiệm 02 phương tiện xác định điểm đâm va tương ứng để lại trên 02 phương tiện là ngay tại vị trí góc bên trái ba đơ xóc phía trước, mặt nắp capo, mặt ngoài bên trái vỏ nhựa đầu xe, góc trái kính chắn gió và mặt trước gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 73A-023.97 đâm va xiên ngang từ trái qua phải theo hướng từ Đông Nam sang Tây Bắc với mặt ngoài bên phải lớp xe bánh trước, đè chần bùn phía trước, mặt ngoài bên phải giỏ xe, đầu mút tay cầm cao su, đầu mút tay phanh và mặt yên xe bên phải của xe đạp dẫn đến tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/TT ngày 04/4/2018 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận nguyên nhân nạn

nhân Trần Thị M tử vong do Đa chấn thương (chấn thương sọ não và chấn thương cổ).

Vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện đã tạm giữ: 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 73A-023.97, nhãn hiệu DAEWOO, số loại LANOSS, sơn màu trắng, số máy: 429433, số khung: 05299, xe cũ đã qua sử dụng và bị hư hỏng nhẹ do tai nạn giao thông, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 giấy phép lái xe mang tên Mai Quang V, số: 440141004257, hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 17/6/2014, có giá trị đến ngày 14/6/2024; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 004696, biển kiểm soát 73A-023.97, nhãn hiệu DAEWOO, số loại LANOSS, sơn màu trắng, số máy: 429433, số khung: 05299 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 09/5/2013; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: 4704701, biển đăng ký 73A-023.97, nhãn hiệu DAEWOO, số loại LANOSS, sơn màu trắng, số máy: 429433, số khung: 05299, do Công ty đăng kiểm Thành Nam cấp ngày 29/12/2017, có hiệu lực đến ngày 28/6/2018; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, số: 0053827, chủ xe Đặng H, trú tại xã Hóa T, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình, biển kiểm soát 73A-023.97 có giá trị đến ngày 28/7/2018; 01 chiếc xe đạp nữ, nhãn hiệu ASAMA, màu trắng – đen, xe cũ đã qua sử dụng và bị hư hỏng nhẹ.

Ngày 12/8/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc xe đạp nữ, nhãn hiệu ASAMA, màu trắng – đen cho ông Hoàng Ngọc Th là chồng của bị hại Trần Thị M.

Ngày 8/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch ra Quyết định số 07A/QĐ-VKSQT trả lại cho Mai Quang V 01 giấy phép lái xe mang tên Mai Quang V, số: 440141004257, hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 17/6/2014, có giá trị đến ngày 14/6/2024.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trước thời điểm mở phiên tòa giữa bị cáo và đại diện gia đình của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường bao gồm các khoản chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác với tổng số tiền 110.000.000 đồng. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng và trước thời điểm mở phiên tòa bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch số tiền 40.000.000 đồng. Số tiền còn lại 60.000.000 đồng giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại thống nhất giao nhận đầy đủ vào ngày 15/12/2018.

Bản Cáo trạng số 42/CT-VKSQT ngày 08 tháng 11 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Mai Quang V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS để xử phạt bị cáo Mai Quang V từ 12 – 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Về bồi thường dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 584; 585; 586 và 591 BLDS ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại; buộc bị cáo phải bồi thường số tiền còn thiếu 60.000.000 đồng cho gia đình bị hại như đã thỏa thuận; Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình tiếp tục tạm giữ 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 73A-023.97, nhãn hiệu DAEWOO, số loại LANOSS, sơn màu trắng, số máy: 429433, số khung: 05299; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 004696, biển kiểm soát 73A-023.97, nhãn hiệu DAEWOO, số loại LANOSS, sơn màu trắng, số máy: 429433, số khung: 05299 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 09/5/2013; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: 4704701, biển đăng ký 73A-023.97, nhãn hiệu DAEWOO, số loại LANOSS, sơn màu trắng, số máy: 429433, số khung: 05299, do Công ty đăng kiểm Thành Nam cấp ngày 29/12/2017, có hiệu lực đến ngày 28/6/2018; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, số: 0053827, chủ xe Đặng H, trú tại xã Hóa T, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình, biển kiểm soát 73A-023.97 có giá trị đến ngày 28/7/2018, một thời gian để đảm bảo cho việc thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự của bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố đối với bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000 đồng đúng thời hạn mà bị cáo đã cam kết đồng thời đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các quy định của pháp luật để cho bị cáo mức án nhẹ, tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

Bị cáo Mai Quang V nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Như vậy hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên

tòa bị cáo Mai Quang V đã khai và thừa nhận nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông giữa xe ô tô do bị cáo điều khiển với xe đạp do bà Trần Thị M điều khiển vào lúc 10 giờ 00 phút, ngày 27/3/2018 trên đường quốc lộ 1A thuộc địa phận Thôn 2, xã Quảng L, huyện Quảng Tr lõi chính là thuộc về bị cáo đã điều khiển xe khi phát hiện phía trước có bà Trần Thị M đang dắt bộ xe đi ngang qua đường, nhưng do bị cáo không làm chủ tốc độ đến mức an toàn khi có chướng ngại vật trên đường nên đã xảy ra tai nạn. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 6 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông vận tải, hậu quả làm chết 01 người. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa.

Bị cáo đã được học luật giao thông đường bộ và được cấp giấy phép lái xe theo quy định, có đủ năng lực và khả năng nhận thức điều khiển hành vi, nhưng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, bị cáo đã chủ quan, thiếu cẩn trọng, nên dễ xảy ra tai nạn, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng của người khác. Vì vậy, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi gây ra tai nạn mặc dù gia đình bị cáo điều kiện kinh tế hết sức khó khăn, nhưng cũng đã cố gắng khắc phục một phần vật chất, động viên thăm hỏi gia đình người bị hại. Người bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 65 BLHS để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự phối hợp của gia đình cũng đủ tác dụng răn đe đối với vị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Xét sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại trong giai đoạn trước khi mở phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên HĐXX ghi nhận.

Đối với số tiền 40.000.000 đồng mà bị cáo V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch để thực hiện nghĩa vụ bồi thường, cần giao cho đại diện gia đình bị hại.

Số tiền còn lại 60.000.000 đồng, cần áp dụng Điều 584; 585; 586 và 591 BLDS, để buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại theo thỏa thuận.

[5] Về xử lý vật chứng: một số vật chứng liên quan đến vụ án được tạm giữ để phục vụ điều tra theo quy định và xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên cơ quan có thẩm quyền quyết định trả lại theo đúng số lượng, chủng loại cho chủ sở hữu, người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xem xét.

Riêng đối với 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 73A-023.97, nhãn hiệu DAEWOO, số loại LANOSS, sơn màu trắng, số máy: 429433, số khung: 05299; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 004696, biển kiểm soát 73A-023.97, nhãn hiệu DAEWOO, số loại LANOSS, sơn màu trắng, số máy: 429433, số khung: 05299 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 09/5/2013; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: 4704701, biển đăng ký 73A-023.97, nhãn hiệu DAEWOO, số loại LANOSS, sơn màu trắng, số máy: 429433, số khung: 05299, do Công ty đăng kiểm Thành Nam cấp ngày 29/12/2017, có hiệu lực đến ngày 28/6/2018; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, số: 0053827, chủ xe Đặng H, trú tại xã Hóa T, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình, biển kiểm soát 73A-023.97 có giá trị đến ngày 28/7/2018 mà Cơ quan Điều tra đã thu giữ từ bị cáo trong quá trình điều tra, xét thấy cần áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giữ cho đến khi bị cáo thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại.

[6] Về án phí: Bị cáo Mai Quang V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Giữa bị cáo và người đại diện của gia đình bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự trước khi mở phiên tòa, nên bị cáo không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, và 591 Bộ luật dân sự; Điều

106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: bị cáo Mai Quang Vĩnh phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo **Mai Quang V** 12 (*mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (*hai mươi bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mai Quang V cho Ủy ban nhân dân phường Quảng Th, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Mai Quang V và ông Hoàng Ngọc Th người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại. Bị cáo Mai Quang V có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000đ (*sáu mươi triệu*) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Hoàng Ngọc Th (đại diện gia đình bị hại) được nhận số tiền 40.000.000đ (*bốn mươi triệu*) đồng mà bị cáo Mai Quang V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch để thực hiện nghĩa vụ bồi thường, theo biên lai số 0002869 ngày 19/11/2018 và biên lai số 0001507 ngày 27/11/2018, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 73A-023.97; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 004696, biển kiểm soát 73A-023.97; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô. Số lượng và đặc điểm các vật chứng được mô tả tại Quyết định chuyển giao vật chứng số 248/QĐ-VKS ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch.

Các vật chứng trên được trả lại cho bị cáo Mai Quang V khi bị cáo thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

4. Về án phí: buộc bị cáo Mai Quang V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự để sung vào công quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2018) ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Hữu Tình